TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KONTUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**11**/2021/HSST

Ngày: 10/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoa Như.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thanh Hải;

2. Bà Huỳnh Thị Mai Yến;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 10/08/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/HSST ngày 16/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/HSST-QĐ ngày 29/7/2021, đối với bị cáo YL, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1984 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn Đăk Trăm, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Học vấn: 02/12; Dân tộc: Xơ Đăng; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: A Biên và bà Y HDun; Chồng là A Sơn; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2021 đến ngày 04/6/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Tô và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/6/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

* *Bị hại:* Chị Dương Thị Luân và anh Dương Phúc Tặng; Anh Tặng ủy quyền cho chị Luân đại diện tham gia giải quyết vụ án. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đăk Trăm, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đặng Thị Kim Nguyệt – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Y Phit, địa chỉ: Thôn Đăk Mông, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

- Y El, địa chỉ: Thôn Đăk Trăm, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.(Có mặt)

- Trần Đức Tín, địa chỉ: Thôn 7, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 26/05/2021, bị cáo YL đi bộ trên đường quốc lộ 40B đoạn thuộc thôn Đăk Trăm, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum thì nhìn thấy 01 (một) con bò cái có màu lông vàng khoảng 06 năm tuổi của gia đình bà Dương Thị Luân, trú tại thôn Đăk Trăm, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum đang cột ở bên đường, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Ngay lúc đó, YL đã tháo dây và dắt bò đi đến khu vực sau nghĩa trang thôn Đăk Mông, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô cất giấu. Đến sáng ngày 27/05/2021, YL nhờ Y EL và Y Phít cùng trú tại thôn Đăk Mông, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum liên hệ tìm người mua bò. Sau khi Y Phít liên hệ được với ông Trần Đức Tín trú tại thôn 7, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô thì YL và anh Tín tiến hành giao dịch, thương lượng mua bán con bò trên với giá 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng). Ngày 29/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Tô tiến hành lập biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, đồng thời ra quyết định tạm giữ YL để làm rõ hành vi phạm tội. Quá trình lấy lời khai YL đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá xác định: Giá trị thiệt hại đối với con bò vào thời điểm định giá mà YL trộm cắp là 18.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 14/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô truy tố bị cáo YL về tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Dương Thị Luân 01 (một) con bò cái có màu lông vàng khoảng 06 năm tuổi và chị Luân không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Đức Tín yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 11.000.000đ mà anh Tín đã trả cho bị cáo YL khi mua bò.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo YL về tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định

tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo YL từ 09 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về bồi thường và về án phí quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa đồng ý với đường lối phát biểu của Viện kiểm sát, bị cáo có 3 người con nhỏ, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, mới thoát nghèo năm 2021, nhận thức pháp luật hạn chế, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm I, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt YL 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Miễn án phí cho bị cáo

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không nói lời sau cùng .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo YL đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử xét thấy, có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 26/05/2021, bị cáo YL đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý lỏng lẻo tài sản của gia đình chị Dương Thị Luân, trộm cắp một con bò trị giá là 18.000.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, thể hiện sự coi thường pháp luật, làm cho trật tự an toàn xã hội tại địa phương trở nên phức tạp. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân đã cố ý trộm cắp tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô truy tố bị cáo YL về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Trước khi phạm tội bị cáo thường xuyên đưa ra những thông tin sai sự thật với người bị hại, người liên quan. Tại phiên tòa bị cáo vẫn quanh co, khai báo không đúng một số tình tiết vụ án. Chỉ khi được làm rõ bị cáo mới thừa nhận. Sau khi phạm tội bị cáo không bồi thường cho người liên quan, không có thiện ý trả tiền cho anh Tín.

Do đó, cần thiết phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội có như vậy mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong tình hình địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nhưng mức độ không cao; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Người bị hại có xin giảm nhẹ cho bị cáo nên được dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo chỉ xin lỗi người bị hại khi có sự nhắc nhở, và anh Tín là người liên quan bị cáo cũng không xin lỗi và bồi thường nên cần cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[4] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo YL có thu nhập thấp, không ổn định, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ .

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với anh Trần Đức Tín là người mua con bò trị giá 11.000.000đ từ YL nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không xử lý hình sự là có căn cứ. Anh Trần Đức Tín yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 11.000.000 đồng mà anh đã trả cho bị cáo YL khi mua bò là có cơ sở chấp nhận.

Bị hại là chị Dương Thị Luân không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu

[7] Về án phí: Bị cáo YL phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn.

[8] Về các vấn đề khác: Y Phít, Y El là người gọi điện cho người mua bò khi được YL nhờ, không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý

trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Tuyên bố bị cáo **YL** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Xử phạt bị cáo YL **09 (Chín) tháng** tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 29/5/2021 đến ngày 04/6/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; khoản 1 điều 579; khoản 1 Điều 580 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo YL phải bồi thường cho anh Trần Đức Tín số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và anh Trần Đức Tín có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên mà bị cáo chậm trả tiền thì phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, cho đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12; khoản 1 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo YL .

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/8/2021) bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại của bản án .

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Cơ quan CSĐT, THAHS, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Đăk Tô;
- Những người tham gia tố tụng; - Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoa Như